

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 707/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 1, xã B C, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Anh Võ V T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Bà Trường, xã Phước An, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B L và anh Võ V T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B L và anh Võ V T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Võ Ngọc K Ng, sinh ngày 15/6/2013. Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa chị Nguyễn Thị B L và anh Võ V T về việc nuôi con chung như sau: Sau ly hôn anh Tượng đồng ý giao cháu Ng cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng, anh Tượng tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị B L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình hòa giải thành 150.000đ. Khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 007597 ngày 22/11/2017 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, trả lại cho chị L số tiền 150.000đ, chị L đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

NGUYỄN TRÚC THIÊN